

Bản án số: 104/2019/HS-ST

Ngày: 18- 10 - 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Y.

Bà Phan Thị Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Huy - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Huỳnh Thanh Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh 1987, tại Bến Tre; Nơi cư trú tại: 682, ấp GS, xã PN, huyện GT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị R; Vợ : Nguyễn Thị Minh H; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2017 và nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

*** Bị hại:**

1/ Huỳnh Phương T1, sinh năm: 2000

Địa chỉ: ấp HS, xã BT, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật cho Huỳnh Phương T1 có:

Ông Huỳnh Phương T2, sinh năm: 1971 (cha)

Địa chỉ: ấp HS, xã BT, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Bà Đặng Thị H1, sinh năm 1981 (mẹ)

Địa chỉ: ấp 9, xã TLT, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Nguyễn Văn T3**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp LM, xã ML, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

Anh **Lữ Trọng H2**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 361, AB, Phường 5, Thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Chị **Lữ Thị Lệ T4**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 400/9T, Ấp C1, xã TX, huyện HM, TPHCM.

Chị **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số 682, ấp GS, xã PN, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

(Chị H, anh T2 có mặt tại phiên tòa; anh T3, anh H2, chị T4 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoản 4 giờ 05 phút ngày 02/02/2019, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-038.35 chở theo lơ xe là Huỳnh Phương T1, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp HS, xã BT, huyện GT, tỉnh Bến Tre. Đi trên đường cao tốc theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh về Tiền Giang. Khi đến Km 43+980m đoạn thuộc ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì T ngủ gật nên để xe đi vào lề đường bên phải và chạm vào đuôi xe ô tô tải biển số 54X - 8129 do Nguyễn Văn T3, sinh năm 1988, địa chỉ: ấp LM, xã ML, huyện CB, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe đang đổ cặp lề phải để đi vệ sinh. Hậu quả Huỳnh Phương T1 chết, Nguyễn Văn T bị thương, hư hỏng 02 xe ô tô.

Theo sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông đường bộ của Công an huyện Châu Thành, xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường bê tông nhựa bằng phẳng, phân chia chiều đường xe chạy bởi dây phân cách ở giữa, mỗi chiều đường chia thành ba làn đường, làn đường ngoài sát dải phân cách rộng 3m50, làn đường giữa rộng 3m50, làn đường trong sát lề rộng 3m30.

Hiện trường được xác định theo hướng Long An đi vòng xoay Thân Cửu Nghĩa, lấy lề phải và trụ Km 44 làm chuẩn. Xe ô tô 71C-038.35 đỗ ở làn đường trong, đầu xe quay về hướng vòng xoay Thân Cửu Nghĩa, đuôi xe quay về hướng Long An được ký hiệu là 1, từ trực trước bên phải của xe 71C-038.35 kéo vào lề phải là 0m90, trực sau là 1m20. Từ trực trước bên trái xe ô tô 71C-038.35 kéo thẳng góc về hướng vòng xoay Thân Cửu Nghĩa đến trực bên trái xe ô tô 54X-8129 là 5m 10, xe ô tô 54X-8129 đỗ ở làn đường trong, đầu xe hướng vòng xoay Thân Cửu Nghĩa, đuôi xe quay về hướng Long An, được ký hiệu là 2, từ trực thứ nhất và thứ hai bên phải xe 54X-8129 kéo vào lề phải là 0m50, trực thứ 3 và thứ tư bên phải kéo vào là 0m30. Từ trực trước bên phải của xe 54X -8129

kéo thẳng góc về hướng vòng xoay Thân Cửu Nghĩa đến trụ Km44 là 09m50, trụ Km 44 nằm ở hành lang phải được ký hiệu là 3 và cũng là vật chủ trong vụ tai nạn

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của Công an huyện Châu Thành xác định:

- Khám xe ô tô 71C-038.35 ghi nhận: Phần trên ca bin bên trái bị trầy xước bong sơn, cong từ trước ra sau. Kính chắn gió trước bể. Mặt nạ trước cong biến dạng bể mất. Kính chắn gió cửa trước bên trái và bên phải bể. Cửa trước bên trái và bên phải bị thụng móp từ trước về sau. Cản trước bên phải bị thụng móp bong tróc sơn. Máy xe bị hỏng. Dàn nóng lạnh xe bị hỏng. Đèn trước bên trái và bên phải bị bể toàn bộ. Khung thùng xe phía trước bên trái và bên phải bị thụng móp cong vẹo.

- Khám xe ô tô 54X-8129: Khung đèn sau bên trái và biển số xe phía sau bên trái bị trầy xước kim loại, bong sơn và bị cong từ sau về trước. Mặt dưới của thùng xe phía sau bên trái có vết trầy xước kim loại và có dính chất màu trắng (nghi sơn). Khung sườn xe ở phía sau bị trầy xước kim loại, bong sơn và bị cong từ sau về trước, bên trong khung sườn xe bên phải có dính mảnh nhựa màu cam (nghi nhựa đèn xe). Đèn xi nhan sau bên hông trái bể. Cạnh hông sau thùng xe bên trái bị trầy xước kim loại và bong sơn. Mặt ngoài của cửa sau thùng xe bị bong sơn và trầy xước kim loại.

Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn là do Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-038.35 chở Huỳnh Phương T1 lưu thông trên đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Trung Lương ngủ gật, không chú ý quan sát, làm xe đi vào lề phải đường cao tốc gây tai nạn. Hành vi của Nguyễn Văn T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 8/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành xác định: xe ô tô biển số 54X-8129 có giá trị thiệt hại là 1.300.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 42/2019/TTh ngày 02/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang về nguyên nhân cái chết của Huỳnh Phương T1 là do : Xuất huyết não dưới màng cứng hai bán cầu đại não. Xuất huyết hành não, cầu não và tiểu não.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 60 ngày 27/02/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang xác định thương tích của Nguyễn Văn T như sau: vết thương phức tạp vành tai phải, vết thương môi dưới 02 cm, nhiều vết thương cẳng chân phải, trầy xước thái dương phải. Ngày 05/3/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 100/2019/TgT đối với Nguyễn Văn T: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn T là 20% (Hai mươi phần trăm).

Ngày 04/3/2019, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có bản kết luận giám định số 1486/C09B đối với hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô tải biển số 71C -038.35 kết luận:

- Hệ thống lái của xe ô tô biển số 71C-038.35 thuộc loại lái có trợ lực. Không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống lái trước khi tham gia tai nạn giao thông. Trước và khi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ, hệ thống lái trên xe ô tô biển số 71C-038.35 không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Hệ thống phanh của xe ô tô biển số 71C-038.35 thuộc loại phanh thủy lực trợ lực khí nén. Không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống phanh trước khi tham gia tai nạn giao thông. Trước và khi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ, hệ thống phanh trên xe ô tô biển số 71C-038.35 không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Về vật chứng trong vụ án:

- 01 xe ô tô biển số 54X-8129 bị hư hỏng sau tai nạn; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 54X-8129 mang tên Lữ Thị Lệ T4; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 6583606 của xe ô tô biển số 54X – 8129; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn T3.

- 01 xe ô tô biển số 71C-038.35 bị hư hỏng sau tai nạn; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 71C-038.35 mang tên Nguyễn Văn T; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 7544089 của xe ô tô biển số 71C-038.35; 01 giấy phép lái xe hạng C số 790161262099 mang tên Nguyễn Văn T.

Công an huyện Châu Thành đã chuyển giao 01 giấy phép lái xe hạng C số 790161262099 mang tên Nguyễn Văn T cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý. Còn tất cả các tài sản khác đã trao trả lại cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Huỳnh Phương T1 số tiền 150.000.000 đồng. Ông Lữ Trọng H2 đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Huỳnh Phương T1 số tiền 45.000.000 đồng và hỗ trợ chi phí điều trị thương tích cho Nguyễn Văn T số tiền 5.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân đã nhận đủ và có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSCT ngày 29 tháng 8 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội : “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố đối với bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại Huỳnh Phương T1 là ông Huỳnh Phương T2, trong quá trình điều tra trình bày: Huỳnh Phương T1 là con chung của ông với bà Đặng Thị H1. Hiện nay bà H1 đã bỏ địa phương đi đã lâu không biết đi đâu. T1 có làm lơ xe cho bị cáo Nguyễn Văn T và bị tai nạn vào ngày 02/2/2019. Ông đã nhận tiền bồi thường của bị cáo T là 150.000.000 đồng và tiền 50.000.000 đồng là hỗ trợ của anh H2 là chủ xe 54X - 8129. Tổng số tiền đã

nhận là 200.000.000 đồng. Tại Tòa hôm nay ông đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn T3 trong quá trình điều tra trình bày: Vào khoảng 3 giờ ngày 02/2/2019 anh đang điều khiển xe 54X-8129 lưu thông trên đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Trung Lương, do mắc tiểu nên khi gần Km44 thì dừng xe sát vào lề phải trên lòng đường dùng khăn cấp để đi tiểu và rửa tay ở bên hông phải của xe. Lúc này anh thấy có một ánh điện xe ô tô chạy rất nhanh từ hướng Thành phố Hồ Chí Minh trên lòng đường giữa chạy đến, ánh sáng đèn rọi vào xe. Anh T3 nhảy xuống hành lang lề phải và xe này đụng vào xe đuôi xe của anh gây ra tai nạn. Anh T3 leo lên đường mở kiếng xe bên phải đưa thanh niên ở ghế phải đang bất tỉnh xuống đường và lấy xà ben cạy cửa bên trái để cấp cứu lái xe. Anh T3 thừa nhận có lỗi là đồ xe không đặt biển báo hiệu. Và bị công an huyện Châu Thành xử phạt hành chính với số tiền là 5.500.000 đồng, anh đã nộp phạt xong và đã nhận lại giấy phép lái xe. Anh T3 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin vắng mặt phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lữ Trọng H2 trong quá trình điều tra trình bày: Anh là chủ sở hữu của chiếc xe ô tô tải biển số 54X-8129, xe này do anh mua và nhờ em gái là Lữ Thị Lệ T4 đứng tên trong giấy đăng ký xe giùm. Anh Nguyễn Văn T3 là người lái xe thuê cho anh. Ngày 02/2/2019 xảy ra tai nạn anh hoàn toàn không biết. Xe của anh bị hư hỏng anh tự sửa chữa không yêu cầu gì khác. Đối với bị hại Huỳnh Phương T1 anh đã hỗ trợ thông qua người đại diện là anh Huỳnh Phương T2 số tiền là 45.000.000 đồng và hỗ trợ cho lái xe đụng vào xe của anh là 5.000.000 đồng. Anh H2 không yêu cầu anh T3 bồi thường lại cho anh. Anh H2 có đơn xin vắng mặt phiên tòa và có đơn xin bãi nại cho bị cáo T, anh không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Lữ Thị Lệ T4, quá trình điều tra chị ủy quyền cho anh Lữ Trọng H2. Chị T4 có đơn xin vắng mặt phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Minh H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Văn T, chiếc xe ô tô biển số 71C-038.35 là tài sản riêng của bị cáo T. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo T có bồi thường cho ông T2 là cha của bị hại T1 số tiền 120.000.000 đồng. Đến ngày 22/5/2019 chị đưa tiếp cho ông T2 30.000.000 đồng, tổng số tiền đã bồi thường là 150.000.000 đồng. Số tiền này là của chung vợ chồng, chị không yêu cầu bị cáo T trả lại.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

* Về vật chứng vụ án: đề nghị áp dụng

Công an huyện Châu Thành đã chuyển giao 01 giấy phép lái xe hạng C số 790161262099 mang tên Nguyễn Văn T cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý. Còn tất cả các tài sản khác đã trao trả lại cho các chủ sở hữu.

* Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo T đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Huỳnh Phương T1 150.000.000 đồng đại diện theo pháp luật của bị hại T1 là ông Huỳnh Phương T2 đã nhận đủ. Và ông T2 có đơn xin bãi nại cho bị cáo T không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Anh Lữ Trọng H2 đã hỗ trợ cho gia đình bị hại là 50.000.000 đồng và hỗ trợ cho bị cáo T là 5.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo T và anh T3 bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với số tiền 150.000.000 đồng mà bị cáo và chị Hà bồi thường cho bị hại T1 là tài sản chung của vợ chồng. Chị không yêu cầu bị cáo T hoàn trả lại, nên không xem xét

Bị cáo T, anh T2, Chị H, không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tốt tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận này còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 4 giờ 05 phút ngày 02/2/2019 bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-038.35 trên đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Trung Lương, hướng từ tỉnh Long An đến vòng xoay Thân Cửu Nghĩa, khi đến Km 43+980m đoạn thuộc ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị cáo T ngủ gật không chú ý quan sát khi đang điều khiển xe, làm xe đi vào lề đường phải của đường cao tốc va chạm vào đuôi xe ô tô tải biển số 54X-8129 do anh Nguyễn Văn T3 điều khiển đang đỗ cặp lề phải để đi vệ sinh. Hậu quả Huỳnh Phương T1 chết, Nguyễn Văn T bị thương, làm hư hỏng hai xe ô tô. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Lỗi của bị cáo là vô ý quá tự tin. Bởi lẽ bản thân bị cáo nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ nghiêm chỉnh luật

giao thông đường bộ, nhưng bị cáo đã quá tự tin về sức khỏe nên tiếp tục điều khiển xe đi trong đêm, từ đó dẫn đến ngủ gật và thiếu quan sát gây nên tai nạn dẫn đến chết người. Điều này cho thấy bị cáo chưa ý thức được bảo vệ tính mạng, sức khỏe của chính mình cũng như cho người khác.

[4] Về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, và có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện bị cáo có hai con nhỏ, sinh năm 2017 và sinh năm 2018. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời chính bản thân của bị cáo cũng bị thương tích. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để giúp cho bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động chính, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn và chỉ có nghề nghiệp chính là lái xe, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả lại các vật chứng của vụ án cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp quy định của pháp luật nên không xem xét. Riêng đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 790161262099 mang tên Nguyễn Văn T cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho gia đình bị hại là 150.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại là anh Huỳnh Phương T2 đã nhận đủ, và cũng không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lữ Trọng H2 hỗ trợ cho gia đình bị hại Huỳnh Phương T1 là 50.000.000 đồng. Anh Huỳnh Phương T2 đã nhận đủ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ghi nhận việc anh H2 hỗ trợ cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 5.000.000đồng.

[10] Đối với anh Nguyễn Văn T3 bị xử phạt vi phạm hành chính do đỗ xe ô tô 54X-8129 trên đường cao tốc mà không đặt biển báo hiệu nguy hiểm theo quy định. Công an huyện Châu Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Nguyễn Văn T3 đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

[11] Đối với anh Lữ Trọng H2 là chủ sở hữu ô tô xe biển số 54X-8129 có nhờ chị Lữ Thị Lệ T4 là em gái đứng tên giùm trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Chị T4 và anh H2 thống nhất không yêu cầu bị cáo T bồi thường chi phí sửa chữa xe, và cũng không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với chị Nguyễn Thị Minh H là vợ của bị cáo Nguyễn Văn T đã cùng với bị cáo T bồi thường cho bị hại 150.000.000 đồng. Chị không yêu cầu bị cáo T bồi thường lại phần sở hữu của chị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[14] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là đúng với quy định pháp luật. Tuy nhiên bị cáo đủ điều kiện áp dụng hình phạt án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2019 hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù** cho hưởng án treo Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Chị Nguyễn Thị Minh H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo Nguyễn Văn T.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số 790.161.262.099 mang tên Nguyễn Văn T. (Theo biên bản giao nhận vật chứng

tài sản ngày 16/9/2019 tại Chi cục Thi hành án huyện Châu thành, tỉnh Tiền Giang).

3/ Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016; Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Chị H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- UBND xã Phong Nẫm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trịnh Phan Minh Trâm